

Số: 77/KH-UBND

*Lai Cách, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải cách hành chính nhà nước thị trấn Lai Cách năm 2024**

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 4347/KH-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 4999/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện cải cách hành chính (CCHC) nhà nước năm 2024.

UBND thị trấn Lai Cách xây dựng kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2024 trên địa bàn cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch CCHC của tỉnh giai đoạn 2021 -2025; xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và góp phần cải thiện các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

### **2. Yêu cầu**

- Xây dựng các nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024 phải đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh, Huyện và Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ thị trấn.

- Cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết Đại hội lần thứ XXII Đảng bộ thị trấn nhiệm kỳ 2020-2025 thành các nhiệm vụ cụ thể thực hiện CCHC trong năm 2024 và giai đoạn 2021-2025, gắn với phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn năm 2024.

- Triển khai đúng, đủ, toàn diện các nội dung của Kế hoạch phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức của tỉnh Hải Dương.

- Tiếp tục lấy CCHC là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, người lao động và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

## **II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác CCHC đúng tiến độ và đạt kết quả; triển khai thực hiện CCHC năm của thị trấn, thực hiện bố trí đủ kinh phí nguồn lực cho công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC; tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch CCHC năm 2024 của huyện và kế hoạch CCHC của thị trấn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2024 của thị trấn. Tiếp tục thực hiện hoàn thiện hồ sơ phục vụ chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC UBND thị trấn năm 2023, những năm tiếp theo theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện CCHC thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú, mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, tập trung tuyên truyền các nội dung về dịch vụ hành chính công, thanh toán trực tuyến...

Tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; kết hợp thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hoạt động thường xuyên của cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể.

- Chủ động, tích cực triển khai thực hiện hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao năm 2024.

- Phát huy nhân rộng các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp, cách làm hay trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn.

- Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ hành chính của thị trấn; tổ chức có hiệu quả các buổi tiếp xúc đối thoại với người dân, tổ chức về giải quyết công việc liên quan đến người dân. Tiếp thu đầy đủ và xử lý

phúc đáp kịp thời, giải trình theo quy định các phản ánh, kiến nghị, góp ý, yêu cầu từ các tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ báo cáo định kỳ.

## **2. Về cải cách thể chế**

### **a) Chỉ tiêu**

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương ban hành trong năm được triển khai kịp thời.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp phát hiện qua rà soát, kiểm tra xem xét xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Thực hiện đầy đủ 02 hoạt động theo dõi thi hành pháp luật (*kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật*) và ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền.

### **b) Nhiệm vụ**

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bảo đảm đúng quy trình, tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi.

- Thường xuyên rà soát, ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản QPPL phục vụ cho yêu cầu quản lý nhà nước và bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương; Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế về cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp, nguồn lực chất lượng cao; chính sách phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ; văn hóa, thông tin, truyền thông, thể thao, y tế, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn; tư pháp, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, góp phần hoàn thành mục tiêu Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm.

## **3. Về cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”**

### **a) Chỉ tiêu**

- Phấn đấu 100% các thủ tục hành chính được công bố, công khai kịp thời, đúng quy định.

- Phấn đấu từ 95% -100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

- 100% hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của thị trấn được số hóa theo quy định.

- Phấn đấu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

- Phân đầu tối thiểu 70% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển nội bộ giữa các cơ quan thực hiện bằng phương thức điện tử.
- Cung cấp 100% các TTHC có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ toàn trình được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công của tỉnh.
- Phân đầu từ 90% trở lên người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC.
- Phân đầu 60% người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC không phải cung cấp các giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện TTHC thành công trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ. Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch.

#### **b) Nhiệm vụ**

- Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các TTHC, các quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của thị trấn.
- Tổ chức tiếp nhận và xử lý giải quyết đối với các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, TTHC kịp thời, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.
- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Hướng dẫn, tổ chức tập huấn, kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, TTHC.
- Nâng cao hiệu quả ứng dụng, CNTT trong thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC.
- Xây dựng và tổ chức triển khai đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính trên địa bàn.
- Xác định rõ trách nhiệm của Trưởng bộ phận Một cửa trong thực thi nhiệm vụ; quan tâm mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ, chính sách đối với công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa; công chức kiểm soát thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân thị trấn theo quy định.
- Thực hiện tốt Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về cơ chế một cửa, một cửa liên thông về giải quyết TTHC; Kế hoạch số 3620/KH-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về cơ chế một cửa, một cửa liên thông về giải quyết TTHC;
- Triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận Một cửa: Hoàn thành và vượt chỉ tiêu cấp trên giao trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC DVC trực tuyến.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

##### ***a) Chỉ tiêu***

- Thực hiện đúng quy định về số lượng cán bộ công chức biên chế được giao.
- Tiếp tục triển khai thực hiện bố trí, sắp xếp theo vị trí việc làm, đảm bảo theo quy định.

##### ***b) Nhiệm vụ***

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ và ngạch công chức để làm cơ sở xác định số biên chế cần tuyển dụng và xây dựng quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng hợp lý.
- Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính hành chính trên môi trường số, đổi mới tổ chức họp, hội nghị, gửi tài liệu điện tử, qua mail công vụ... hạn chế tài liệu giấy tờ.

#### **5. Cải cách công vụ**

##### ***a) Chỉ tiêu***

- Ủy ban nhân dân thị trấn trình huyện nhu cầu tuyển dụng công chức đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định.
- 100% cán bộ, công chức được bố trí, sắp xếp đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định.
- Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức.

##### ***b) Nhiệm vụ***

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác cụ thể trên cơ sở nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị; Đánh giá đúng chất lượng, trình độ của cán bộ, công chức làm cơ sở sắp xếp, điều chuyển bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm để nâng cao hiệu quả hoạt động; Kiên quyết thực hiện tinh giản số cán bộ, công chức năng lực yếu, thiếu tinh thần trách nhiệm, chấp hành kỷ luật, kỷ cương không nghiêm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.
- Công khai, minh bạch các hoạt động thực thi công vụ, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong phối hợp xử lý các nội dung có liên quan đến công tác CCHC. Xử lý nghiêm tập thể, cá nhân cán bộ, công chức để xảy ra sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ.
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức gắn với việc đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức.
- Đổi mới nâng cao chất lượng đánh giá cán bộ, công chức theo hướng dân chủ công khai minh bạch đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường ứng

dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời.

- Tiếp tục thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong cơ quan gắn với Đề án văn hóa công vụ theo quyết định số 1847/QĐTTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính Phủ.

- Khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra khi tiến hành đánh giá, phân loại để tạo ra sự chuyển biến tích cực trong chỉ đạo, điều hành; kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm, gây những nhiễu, phiền hà trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là các trường hợp tái phạm, có tổ chức, có tính chất nghiêm trọng; xử lý nghiêm việc chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các vấn đề xã hội quan tâm.

## **6. Cải cách tài chính công**

### ***a) Chỉ tiêu***

- Đẩy nhanh tiến độ, giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo năm 2024 giải ngân hết 100% kế hoạch vốn giao của các cấp ngân sách.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước, quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách của cơ quan có thẩm quyền.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

### ***b) Nhiệm vụ***

- Triển khai dự toán ngân sách Nhà nước gắn với mục tiêu thực hiện chính sách tài khóa chủ động, linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm; tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước (NSNN), phân bổ, sử dụng NSNN gắn với các mục tiêu về tái cơ cấu kinh tế, phát triển bền vững. Thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng trong việc sử dụng kinh phí từ ngân sách và kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước. Quản lý cân đối ngân sách gắn với các ưu tiên phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh – quốc phòng; sẵn sàng nguồn lực để thực hiện chính sách tiền lương mới từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 theo Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Ban chấp hành Trung ương.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về công khai ngân sách nhà nước; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, công tác thanh tra, kiểm tra tài chính, xử lý nghiêm các hành vi gây lãng phí trong sử dụng ngân sách, trong quản lý và sử dụng tài sản công tại cơ quan đơn vị. Đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng NSNN thông qua công tác chấm điểm chỉ số tiết kiệm chi thường xuyên.

## **7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **a) Chỉ tiêu**

- Đảm bảo hoạt động Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Công Dịch vụ công quốc gia.

- 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 65% hồ sơ công việc tại thị trấn được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử.

### **b) Nhiệm vụ**

- Xây dựng và đầu tư trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận Một cửa) của thị trấn thành Bộ phận Một cửa hiện đại, bảo đảm tất cả thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa.

- Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Tập trung phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành; tăng cường việc số hóa một số cơ sở dữ liệu nhất là việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo đảm nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin.

- Duy trì hệ thống phần mềm quản lý văn bản, hệ thống Một cửa dùng chung, Cổng thông tin điện tử của thị trấn hoạt động hiệu quả.

- Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 tại cơ quan, đơn vị.

*(Có Phụ lục Khung Kế hoạch thực hiện CCHC nhà nước thị trấn Lai Cách năm 2024 kèm theo).*

### III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Đề nghị các cán bộ, công chức chuyên môn định kỳ tổng hợp kết quả triển khai nội dung CCHC thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị trấn về công tác CCHC lĩnh vực mình phụ trách.

2. Thời điểm chốt số liệu của từng loại báo cáo cụ thể như sau:

- Báo cáo quý I: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/3/2024.

- Báo cáo 6 tháng đầu năm: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/6/2024.

- Báo cáo quý III: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/6/2024 đến ngày 14/9/2024.

- Báo cáo năm: Thời gian chốt số liệu từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024.

### IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước của UBND thị trấn. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác CCHC theo đúng quy định hiện hành.

### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Văn phòng HĐND-UBND và Văn phòng Đảng ủy- Nội vụ thị trấn:** Phối hợp tham mưu theo dõi, đôn đốc các đơn vị, CBCC cơ quan thị trấn thực hiện Kế hoạch CCHC của thị trấn năm 2024; làm đầu mối kiểm soát TTHC, phối hợp với các bộ phận chuyên môn của UBND thị trấn thường xuyên rà soát, cập nhật những nội dung sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của thị trấn, đề xuất về các giải pháp cần thiết để bảo đảm kế hoạch được thực hiện hiệu quả;

Tham mưu giúp Chủ tịch UBND thị trấn đôn đốc các cán bộ, công chức chuyên môn: Chuẩn bị đầy đủ các văn bản chỉ đạo và kết quả thực hiện cải cách hành chính để phục vụ việc chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2024.

**2. Bộ phận Một cửa thị trấn:** Cán bộ, công chức tại Bộ phận Một cửa thực hiện đúng quy trình, thời hạn giải quyết TTHC, sử dụng phần mềm Một cửa dùng chung trong giải quyết thủ tục hành chính; Công bố công khai đầy đủ danh mục TTHC, quy trình, mức thu lệ phí. Tiếp nhận và trả kết quả tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Cán bộ, công chức chuyên môn định kỳ báo cáo theo tháng, quý, 6 tháng, năm về tình hình hoạt động, kết quả tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC lên cấp trên theo đúng thời gian quy định. Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận Một cửa.

**3. Bộ phận Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh thị trấn:** Chịu trách nhiệm duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công thông tin điện tử thị trấn

và áp dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan tại địa phương.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, đồng thời kịp thời đưa tin kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn.

Đài phát thanh thị trấn: Chủ động phối hợp với các bộ phận liên quan thường xuyên thông tin tuyên truyền kế hoạch này và kịp thời đưa tin kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn qua hệ thống truyền thanh của thị trấn.

**4. Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch:** Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện kiểm soát chặt chẽ quy trình, thủ tục ngay từ khâu dự thảo. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do thị trấn ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

**5. Bộ phận Tài chính - Kế toán:** Tham mưu xây dựng, thực hiện kế hoạch cải cách tài chính công. Thực hiện giúp địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính theo đúng quy định hiện hành.

**6 Các ban, ngành đoàn thể trong thị trấn:** Tổ chức các cuộc sinh hoạt đoàn viên, hội viên có lồng ghép tuyên truyền cải cách hành chính, nâng cao nhận thức của từng Đoàn viên, hội viên và nhân dân về công tác cải cách hành chính.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của UBND thị trấn Lai Cách. Yêu cầu các bộ phận cụ thể hóa nhiệm vụ và chịu trách nhiệm về công tác cải cách hành chính đối với bộ phận mình phụ trách. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, CBCC thị trấn phản ánh kịp thời về UBND thị trấn (qua Văn phòng HĐND-UBND - Bộ phận thường trực) để tổng hợp, báo cáo UBND thị trấn chỉ đạo, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện (b/c);
- Phòng Nội vụ huyện (b/c);
- TT Đảng ủy - TT HĐND thị trấn;
- Lãnh đạo UBND thị trấn;
- Cán bộ, công chức thị trấn;
- Đài Truyền thanh, Công TTĐT (đưa tin);
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Minh**